TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HNGĐ- ST
Ngày: 25/7/2024
"V/v: Tranh chấp về Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân. Ông Bùi Đức Nhân và bà Trần Thị Kim Nhung

- Th¬ư ký phiên tòa. Ông Phạm Anh Tuấn - Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên toà: Ông Phạm Nam Hưng - kiểm sát viên

Ngày 25/7/2024, tại Phòng xử án - Toà án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 98/2024/TLST-HNGĐ ngày 06/5/2024 về việc " *Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đ¬ưa vụ án ra xét xử số 119/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024, giữa:

1.Nguyên đơn. Anh **Nguyễn Quang T** (Tên gọi khác: **T**), sinh năm 1963. Nơi cư trú: Thôn Đ, phường Bàng La, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. có mặt.

2. Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H,** sinh năm 1971. Nơi cư trú: Tổ 8, khu 5, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Về quan hệ hôn nhân:**

Theo đơn khởi kiện, trong bản tự khai và tại phiên toà, nguyên đơn anh Nguyễn Quang T trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị H đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 11/10/1999, tại Uỷ ban nhân dân phường Hà Lầm, thành phố Hạ Long. Việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không bị ai cưỡng ép; trước khi kết hôn chưa ai có vợ, có cH. Sau khi kết hôn, vợ cH chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm thì phát sinh

Chỉnh sửa bằng WPS Office

mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ cH không còn hiểu nhau; anh bị chị H và gia đình chị H coi thường vì anh làm rể. Do không thể tiếp tục sống được cùng nhau nên anh đã ra khỏi nhà từ năm 2019 đến nay; giữa anh và chị H không còn quan tâm đến nhau. Anh xác định không còn tình cảm với chị H nữa nên đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Tại bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên toà, bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hoàn cảnh, điều kiện kết hôn giữa chị và anh T chị xác nhận như anh T đã trình bày là đúng. Về quá trình vợ cH chung sống đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị nghi ngờ anh T quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác. Anh T đã ra đã ra khỏi nhà, hiện nay anh sống ở đâu chị không biết. Chị chỉ đồng ý ly hôn nếu anh T đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Ngọc M số tiền 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 7 năm 2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi; cấp dưỡng một lần, toàn bộ ngay tại phiên toà. Nếu anh T không đồng ý thì chị cũng không đồng ý ly hôn.

***Về con chung:**

Anh T và chị H trình bày: Quá trình chung sống anh chị có 02 (hai) người con chung là Nguyễn Quỳnh Ng, sinh ngày 10/02/2000 và Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 30/5/2007.

Quan điểm của anh T và chị H đều đề nghị Toà án giao con chung Nguyễn Ngọc M cho chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Đối với con chung Nguyễn Quỳnh Ng đã đủ 18 tuổi anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con:

Quan điểm của chị H yêu cầu anh T cấp dưỡng nôi con chung Nguyễn Ngọc M số tiền 1.500.000 đồng/tháng. Anh T chấp nhận yêu cầu của chị H.

*** Về tài sản chung**: Anh T và chị H đều có quan điểm anh chị tự thoả thuận về tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đề cập xem xét.

Qua xác minh tại tổ 8, khu 5, phường Hà Lầm, thành phố Hạ Long nơi anh chị sinh sống, đại diện khu 5 cung cấp thông tin nội dung: Anh T và chị H quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt quy định của địa phương, pháp luật của nhà nước. Anh chị có mâu thuẫn nên anh T đã ra khỏi nhà từ khoảng năm 2018 đến nay. Về con chung: Anh chị có 02 người con gái đang ở cùng chị H; cháu lớn đã trường thành; cháu nhỏ hiện đang đi học. Cả hai cháu có sức khoẻ tốt, phát triển bình thường, không có nhược điểm gì về thể chất và tinh thần.

Tại Biên bản ghi nhận nguyện vọng con chung chưa thành niên của anh T và chị H, cháu Nguyễn Ngọc M có nguyện vọng nếu bố mẹ ly hôn cháu muốn ở với mẹ là chị Nguyễn Thị H.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa có quan điểm: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử

Chỉnh sửa bằng WPS Office

và Thư ký phiên toà đã đảm bảo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đảm bảo quy định của pháp luật theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Là tranh chấp về ly hôn, nuôi con; bị đơn chị Nguyễn Thị H có địa chỉ thường trú tại thành phố Hạ Long, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Hạ Long theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xem xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Quang T:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh T và chị H đăng ký kết hôn với nhau vào năm 1999; đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Quá trình vợ cH chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn anh T cho rằng do vợ cH không còn hiểu và chia sẻ được với nhau. Anh bị chị H và gia đình chị H coi thường nên anh đã ra khỏi nhà từ năm 2019 đến nay. Quan điểm của chị H do chị nghi ngờ anh T có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác. Từ khi anh T ra khỏi nhà, anh chị không còn quan tâm đến nhau. Anh T xác định không còn tình cảm với chị H nữa. Chị H không đồng ý ly hôn nhưng lý do đưa ra chỉ liên quan đến việc anh T phải cấp dưỡng nuôi con cho chị, không thể hiện chị vẫn còn tình cảm với anh T và muốn về đoàn tụ với anh T. Anh T không chấp nhận cấp dưỡng nuôi con toàn bộ, một lần tại phiên toà vì anh không có đủ tiền. Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh chị đã thực sự trầm trọng; đời sống chung không thể kéo dài; mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh T, cho anh T ly hôn với chị H.

[2.2] Về con chung: Anh chị cùng có quan điểm thống nhất giao con chung chưa thành niên Nguyễn Ngọc M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, chị H có chỗ ở, có thu nhập, hiện nay cháu M đang ở cùng chị H; nguyện vọng của cháu M cũng muốn ở với mẹ. Vì vậy, cần chấp nhận và giao con chung Nguyễn Ngọc M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Đối với con chung Nguyễn Quỳnh Ng đã đủ 18 tuổi, không có nhược điểm về thể chất và tinh thần; anh chị không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Chỉnh sửa bằng WPS Office

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị H thống nhất anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Ngọc M số tiền 3.000.000 đồng/tháng. Xét thấy, đây là sự thoả thuận tự nguyện của anh chị; phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[2.4] Về tài sản chung: Anh T và chị H có quan điểm tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đề cập xem xét.

Từ những nhận định trên đây, xét thấy có căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Quang T.

[3] Về án phí: Do yêu cầu xin ly hôn của anh T được chấp nhận nên anh T phải chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Anh T và chị H được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án của Uỷ ban thường vụ quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Quang T về việc: Tranh chấp về Ly hôn, nuôi con chung.

1.1 Anh Nguyễn Quang T được ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

1.2 Về con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc M, sinh ngày 30/5/2007 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị H số tiền 1.500.000đ (Một triệu, năm trăm nghìn đồng)/tháng kể từ tháng 7 năm 2024 cho đến khi con chung Nguyễn Ngọc M đủ 18 tuổi.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Chỉnh sửa bằng WPS Office

1.3 Về tài sản chung: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Quang T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000738 ngày 06/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh được trừ vào tiền án phí dân sự sơ thẩm anh T phải chịu.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Quang T và chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND TP Hạ Long;
-TAND tỉnh Quảng Ninh;
-Chi cục thi hành án DS TP Hạ Long;
-Các đương sự;
- UBND phường Hà Lầm, TP Hạ Long;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Giang Thanh

Chỉnh sửa bằng WPS Office